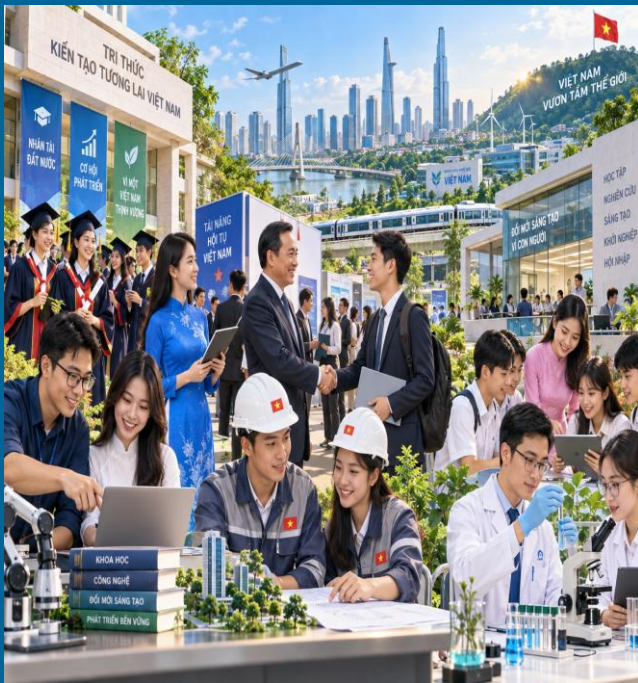


ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TƯ PHÁP – CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT THÀNH PHỐ

TÌM HIỂU QUY ĐỊNH VỀ TRÁCH NHIỆM
CỦA CHÍNH QUYỀN THÀNH PHỐ
THEO QUY ĐỊNH CỦA

LUẬT
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

(Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/10/2026)



THÁNG 9 NĂM 2026

TRÁCH NHIỆM CỦA
CHÍNH QUYỀN THÀNH PHỐ
(ĐIỀU 57)

Trách nhiệm của chính quyền
Thành phố được quy định như sau:

1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp của Thành phố, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:

a) Kịp thời tổ chức và bảo đảm việc thi hành Luật Phát triển đô thị và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị; bảo đảm nguồn lực thực hiện cơ chế, chính sách quy định tại Luật Phát triển đô thị;

b) Thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định của Luật Phát triển đô thị và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị thuộc phạm vi quản lý và chịu trách nhiệm về những vi phạm, yếu kém xảy ra trong công tác xây dựng, phát triển và bảo vệ Thành phố;

c) Công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình để Nhân dân biết, tham gia ý kiến, giám sát việc thực hiện quy định tại Luật Phát triển đô thị;

d) Không thực hiện phân cấp, ủy quyền các thẩm quyền được quy định tại Luật Phát triển đô thị, trừ thẩm quyền quy

định tại khoản 3 Điều 26 của Luật Phát triển đô thị.

Đối với thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác thì việc phân cấp, ủy quyền thực hiện theo quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đó.

2. Hội đồng nhân dân Thành phố, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này và các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Giám sát việc thi hành Luật Phát triển đô thị;

b) Báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả thực hiện quy định tại khoản 4 Điều 34 của Luật Phát triển đô thị; trường hợp áp dụng cơ chế, chính sách khác với quy định của luật, nghị quyết của Quốc hội thì báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất;

c) Định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thi hành Luật Phát triển đô thị.

3. Ủy ban nhân dân Thành phố, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này và các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Bảo đảm an toàn, thuận lợi cho hoạt động của các cơ quan trung ương của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam, tổ chức quốc tế và cho việc tổ chức chương trình, sự kiện quốc gia, quốc tế trên địa bàn Thành phố;

b) Phối hợp, hỗ trợ các địa phương trong vùng đô thị đặc biệt và cả nước thông qua việc mở rộng các hình thức liên kết, hợp tác cùng phát triển;

c) Tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia có hiệu quả vào quá trình xây dựng, phát triển và bảo vệ Thành phố;

d) Đề xuất Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định việc áp dụng pháp luật quy định tại điểm a khoản 3 Điều 5 của Luật Phát triển đô thị;

đ) Tổ chức đánh giá hiệu quả đối với văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo quy định tại Điều 7 của Luật Phát triển đô thị sau 01 năm thi hành; thực hiện sơ kết, tổng kết theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân Thành phố, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

e) Hàng năm, báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố, Chính phủ về việc thi hành Luật Phát triển đô thị.

4. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 7 và Điều 8 của Luật Phát triển đô thị, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, theo nhiệm vụ, quyền hạn được phân quyền tại Luật Phát triển đô thị, có trách nhiệm:

a) Báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội những vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

b) Báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

c) Báo cáo Bộ, cơ quan ngang Bộ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Bộ, cơ quan ngang Bộ.

5. Trách nhiệm giải trình của chính quyền Thành phố:

a) Thực hiện giải trình theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền khi phát sinh vấn đề lớn, có tác động lan tỏa hoặc ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, việc bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và quyền con người, quyền cơ bản của công dân.

Nội dung giải trình bao gồm mục tiêu, phạm vi tác động và đánh giá rủi ro,

hệ quả kinh tế - xã hội của việc áp dụng các cơ chế, chính sách; kết quả thực hiện, hiệu quả sử dụng nguồn lực, tác động đối với phát triển Thành phố và lợi ích chung của quốc gia; giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hạn chế, bất cập, sai sót phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân quyền;

b) Nội dung giải trình phải được công khai theo quy định của pháp luật để Nhân dân giám sát.



THÁNG 9 NĂM 2026
SỞ TƯ PHÁP TP.HỒ CHÍ MINH